

Xin Chào Việt Nam

Biến động thị trường

	12/05	1 ngày	1T	3T	YTD
VNIndex (điểm, %)	1,066.90	0.9	(0.2)	1.1	5.9
GTGD (tỷ đồng)	11,966				
VN30 (điểm, %)	1,066.44	1.1	(1.3)	1.7	6.1

Các chỉ số

	12/05	1 ngày	1T	3T	YTD
TPCP 1 năm (% dcb)	2.68	0.0	(0.3)	(1.2)	(1.9)
TPCP 3 năm (% dcb)	2.75	(0.0)	(0.2)	(1.1)	(1.9)
VND/USD (%)	23,460	0.0	(0.1)	0.5	0.7
VND/JPY (%)	17,424	0.0	0.6	2.1	2.7
VND/EUR (%)	25,592	0.2	0.1	(1.6)	(1.4)
VND/CNY (%)	3,376	0.2	0.9	2.3	1.5

	Phiên trước	1 ngày	1 tuần	1T	YTD
TPKB Mỹ 10 năm (% dcb)	3.41	0.0	0.0	(0.3)	(0.5)
WTI (USD/thùng, %)	71.20	0.5	(14.5)	(10.7)	(11.3)
Vàng (USD/oz, %)	75.22	0.3	(13.9)	(12.9)	(12.4)

Giao dịch NĐT tổ chức trong nước

Mua ròng	(Tỷ đồng)	Bán ròng	(Tỷ đồng)
STB	45.6	HDB	(47.9)
CTG	22.0	SJS	(29.9)
MBB	16.9	NVL	(28.4)
E1VFN30	16.7	KDH	(25.1)
VCB	11.8	REE	(12.6)

Giao dịch khối ngoại

Mua ròng	(Tỷ đồng)	Bán ròng	(Tỷ đồng)
HPG	37.8	VPB	(49.0)
VND	34.9	VNM	(34.6)
KBC	28.8	CTG	(31.8)
VIC	24.9	GMD	(23.0)
KDH	22.5	DPM	(22.1)

Biến động theo ngành

Top 5 ngành tăng	%	Top 5 ngành giảm	%
Dịch vụ viễn thông	3.1	Tiện ích	(0.9)
Dịch vụ thương mại	1.6	Hàng không thiết yếu	(0.8)
Tài chính khác	1.3	Phần cứng & thiết bị	(0.6)
Hàng hóa vốn	1.0	Vật liệu	(0.5)
Bất động sản	0.7	Ngân hàng	(0.3)

CÓ GÌ HÔM NAY?

Nhận định thị trường & Tin tức

- Nhận định thị trường:** Thêm nhiều tín hiệu tăng

Vĩ mô & Chiến lược

- Đề thị trong ngày:** Kiểm định vùng 1,100 điểm

Lịch sự kiện

KIS ước tính lợi nhuận doanh nghiệp

	LNHĐ (Tỷ đồng)	LN ròng (Tỷ đồng)	Tăng EPS (% n/n)	PE (x)	PB (x)	EV/EBITDA (x)	ROE (%)
2018	191,785	119,519	29.7	15.2	2.7	13.6	17.7
2019	238,659	144,922	24.2	13.8	2.4	11.0	17.4
2020	270,014	151,973	49.7	11.7	1.9	9.5	16.2
2021	304,264	177,159	18.7	9.9	1.6	8.5	16.4

Lưu ý: Dữ liệu tính toán của KIS bao gồm 35 công ty, chiếm 58% lợi nhuận của tổng số doanh nghiệp niêm yết (VN Index) dựa trên mức thu nhập trung bình 3 năm qua

KIS ước tính chỉ báo vĩ mô Việt Nam

	1Q22	2Q22	3Q22	4Q22	2020	2021	2022
GDP (% n/n)	5.0	7.7	13.7	5.9	2.9	2.6	8.0
Cán cân thương mại (tỷ USD)	1.4	0.8	(5.8)	(4.4)	(19.7)	(4.6)	(11.2)
CPI (% n/n. TB)	1.9	3.0	3.3	4.4	3.2	1.8	3.2
Tín dụng (%)	4.1	8.5	10.5	12.9	12.2	13.0	12.9
VND/USD (tb)	22,837	23,139	23,712	23,658	23,126	22,790	23,650
GDP Mỹ (% n/n)	1.1	(0.9)	2.6	1.1	2.1	5.7	2.1
GDP Trung Quốc (% n/n)	4.3	0.3	3.9	4.3	3.0	8.1	3.0

Nguồn: KIS, Bloomberg

Nhận định thị trường & Tin tức

Nhận định thị trường

Thêm nhiều tín hiệu tăng

Thị trường chứng khoán hồi phục mạnh mẽ vượt ngưỡng 1,060 điểm nhờ SBV sẽ xem xét giảm lãi suất điều hành.

Kết phiên, VNIndex tăng 0.93% lên đến 1,067 điểm. Khối lượng giao dịch đạt hơn 712 triệu cổ phiếu/ 11,962 tỷ đồng, tăng tương ứng 13%/14% so với trung bình 5 phiên gần nhất.

Khối ngoại tiếp tục mua ròng với hơn giá trị 2 tỷ đồng. Họ mua nhiều nhất HPG, VND, KBC và VIC với giá trị ròng tương ứng lần lượt là 37 tỷ đồng, 35 tỷ đồng, 29 tỷ đồng và 25 tỷ đồng.

Tâm điểm là nhóm các cổ phiếu Bất động sản với VHM (+4.17%), VIC (+2.38%), NLG (+1.50%), KBC (+1.45%), KDH (+1.17%), DXG (+1.03%) và DIG (+0.98%).

Ngân hàng và Chứng khoán cũng kết phiên trong sắc xanh với SSI (+3.79%), SHS (+2.73%), VCI (+2.01%), VCB (+1.98%), HCM (+1.96%), VND (+1.93%), MBB (+0.81%), TCB (+0.69%), ACB (+0.40%) và CTG (+0.18%). Bên cạnh đó, các cổ phiếu ngành Thép cũng ghi nhận đà tăng với HPG (+2.76%), NKG (+1.32%) và HSG (+1.24%).

VN30Index tăng 1.09% lên đến 1,066 điểm nhờ hưởng lợi từ nhóm các cổ phiếu trên. Ngoài ra, thị trường còn ghi nhận một số mã cổ phiếu khác đóng cửa với giá cao hơn giá tham chiếu như FPT (+1.77%), MSN (+0.81%), GVR (+0.60%) và GAS (+0.33%).

Ngược lại, DHG (-1.55%), NVL (-0.72%), VNM (-0.57%), PLX (-0.53%) và SAB (-0.36%) đóng cửa trong vùng giá đỏ.

Mặc dù, chỉ số VNIndex hồi phục nhưng xu hướng tăng vẫn được xác nhận khi áp lực bán có thể gia tăng quanh vùng 1,080-1,100 điểm. Do đó, các nhà đầu tư nên thận trọng và giữ vị thế cổ phiếu ở mức an toàn.

Vĩ mô & Chiến lược

Đề thị trong ngày

Kiểm định vùng 1,100 điểm

► Diễn biến thị trường

Lực cầu xuất hiện quanh vùng 1,030 điểm và chỉ số đang có khuynh hướng kiểm định lại vùng 1,100 điểm. Giai đoạn phục hồi đang được củng cố.

► Đề thị: Đà tăng được cải thiện

Các đường MA chủ đạo đã bị phá vỡ, giai đoạn phục hồi được xác nhận và đà tăng vẫn duy trì ổn định.

Trên các khung thời gian dài hạn, áp lực bán cũng dần suy yếu.

Vùng 1,000 điểm trở thành vùng cầu trong ngắn hạn, tiếp đến là vùng 1,050 điểm.

Chỉ số VNIndex có thể kiểm định lại vùng 1,100 điểm trong thời gian tới.

Trong tuần giao dịch này, chỉ số VNIndex khả năng cao sẽ tiếp tục duy trì giai đoạn phục hồi.

► Chiến lược đầu tư: Vị thế mua

Giai đoạn phục hồi được xác nhận và đà tăng đang duy trì ổn định. Do vậy, nhà đầu tư có thể mở vị thế mua trên nhóm cổ phiếu dẫn dắt.

Lịch sự kiện

► Lịch sự kiện

Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Mã	Sàn	Nội dung sự kiện	Tỷ lệ thực hiện	Giá trị
15/05/2023	29/05/2023	BMG	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1500/cp)	15.00%	1,500
15/05/2023	09/06/2023	BNA	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
15/05/2023		DSV	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
15/05/2023		GVR	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
15/05/2023		HAH	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
15/05/2023	15/06/2023	HEJ	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
15/05/2023	24/06/2023	LBC	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
15/05/2023	15/06/2023	PGS	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
15/05/2023		PVC	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
15/05/2023	26/05/2023	QST	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1800/cp)	18.00%	1,800
15/05/2023	10/06/2023	SJC	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
15/05/2023	06/06/2023	VCI	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (500/cp)	5.00%	500
15/05/2023	23/06/2023	VNA	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
15/05/2023	19/06/2023	VNP	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
15/05/2023	26/05/2023	VNS	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (800/cp)	8.00%	800
15/05/2023	23/06/2023	VNA	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông	20.00%	2,000
16/05/2023	07/06/2023	C32	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1000/cp)	10.00%	1,000
16/05/2023		CCS		Đại hội Đồng Cổ đông		
16/05/2023	30/05/2023	CLH	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (2300/cp)	23.00%	2,300
16/05/2023	25/05/2023	CLM	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (3000/cp)	30.00%	3,000
16/05/2023	09/06/2023	DCT	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
16/05/2023	31/05/2023	LBM	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1000/cp)	10.00%	1,000
16/05/2023		NBT	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
16/05/2023		TCO	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
16/05/2023		VC2	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
16/05/2023		VC7	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
16/05/2023		VE2	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
16/05/2023	23/06/2023	VPA	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
16/05/2023	20/06/2023	VWS	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
16/05/2023	15/06/2023	VXP	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		

16/05/2023	23/06/2023	VPA	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông	3.00%	300
17/05/2023	05/06/2023	ADP	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (800/cp)	8.00%	800
17/05/2023	18/06/2023	CFM	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
17/05/2023	09/06/2023	GMH	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (500/cp)	5.00%	500
17/05/2023	15/06/2023	HDP	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1600/cp)	16.00%	1,600
17/05/2023		HKB	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
17/05/2023	08/06/2023	ICN	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (3000/cp)	30.00%	3,000
17/05/2023	01/06/2023	INN	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (2000/cp)	20.00%	2,000
17/05/2023		KVC	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
17/05/2023	20/06/2023	MDG	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (600/cp)	6.00%	600
17/05/2023		MTA	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
17/05/2023	22/06/2023	NVL	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
17/05/2023	25/05/2023	OPC	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (500/cp)	5.00%	500
17/05/2023		PDR	HOSE	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản		
17/05/2023	23/06/2023	RTB	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
17/05/2023	08/06/2023	TET	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (300/cp)	3.00%	300
17/05/2023	08/06/2023	TET	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (300/cp)	3.00%	300
17/05/2023		TOT	HNX	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản		
17/05/2023	01/06/2023	VQC	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1000/cp)	10.00%	1,000
17/05/2023		YBM	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
17/05/2023	17/06/2023	YTC	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
18/05/2023	19/06/2023	ASG	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
18/05/2023	20/06/2023	BBT	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
18/05/2023	26/05/2023	BED	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1300/cp)	13.00%	1,300
18/05/2023	20/06/2023	BKH	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
18/05/2023	02/06/2023	BLW	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (560/cp)	5.60%	560
18/05/2023	15/06/2023	CE1	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
18/05/2023	05/06/2023	DVW	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (3000/cp)	30.00%	3,000
18/05/2023	01/06/2023	FHN	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (300/cp)	3.00%	300
18/05/2023	01/06/2023	FHN	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (300/cp)	3.00%	300
18/05/2023	07/06/2023	HUG	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (3000/cp)	30.00%	3,000
18/05/2023	08/06/2023	IDP	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (4500/cp)	45.00%	4,500
18/05/2023	29/05/2023	KHS	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1500/cp)	15.00%	1,500
18/05/2023	15/06/2023	LCG	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (700/cp)	7.00%	700

18/05/2023	16/06/2023	NSS	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
18/05/2023		NTC	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
18/05/2023	19/06/2023	PPP	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (400/cp)	4.00%	400
18/05/2023	06/06/2023	PPY	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1000/cp)	10.00%	1,000
18/05/2023	30/05/2023	QCC	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (800/cp)	8.00%	800
18/05/2023	25/05/2023	QNU	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (414/cp)	4.14%	414
18/05/2023	21/06/2023	SBH	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
18/05/2023		SDU	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
18/05/2023	31/05/2023	TIP	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (200/cp)	2.00%	200
18/05/2023	30/05/2023	TTD	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1000/cp)	10.00%	1,000
18/05/2023	20/06/2023	V12	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
18/05/2023	19/06/2023	VBG	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (350/cp)	3.50%	350
18/05/2023		VDN	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
18/05/2023	31/05/2023	VFG	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1500/cp)	15.00%	1,500
18/05/2023	29/05/2023	VXT	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1700/cp)	17.00%	1,700
18/05/2023	28/06/2023	XHC	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
19/05/2023	24/06/2023	ANV	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
19/05/2023	12/06/2023	BMP	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (5300/cp)	53.00%	5,300
19/05/2023	21/06/2023	C22	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
19/05/2023	22/06/2023	CAB	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
19/05/2023	10/06/2023	DKW	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
19/05/2023	05/06/2023	DNL	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1000/cp)	10.00%	1,000
19/05/2023	30/05/2023	DRL	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1600/cp)	16.00%	1,600
19/05/2023	06/06/2023	DTB	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1333.5/cp)	13.34%	1,333
19/05/2023		HHP	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
19/05/2023		KOS	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
19/05/2023	12/06/2023	LWS	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (565/cp)	5.65%	565
19/05/2023	31/05/2023	MCD	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1208/cp)	12.08%	1,208
19/05/2023	23/06/2023	MIE	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
19/05/2023		NCT	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
19/05/2023	31/05/2023	NFC	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1300/cp)	13.00%	1,300
19/05/2023		PAP	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
19/05/2023	20/06/2023	PIC	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
19/05/2023	15/06/2023	QTP	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		

19/05/2023	19/05/2023	REE	HOSE	Phát hành cổ phiếu	15.00%	
19/05/2023	19/06/2023	TNH	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
19/05/2023	05/06/2023	TNP	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (2500/cp)	25.00%	2,500
19/05/2023	22/06/2023	V11	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông	30.00%	3,000
19/05/2023	24/06/2023	VLW	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông	8.00%	800
19/05/2023	24/06/2023	ANV	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông	10.00%	1,000
19/05/2023	23/06/2023	MIE	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông	5.60%	560

- **Nguyên tắc đánh giá của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam với cổ phiếu dựa trên lợi nhuận kỳ vọng trong 12 tháng tới**
 - MUA: Tổng lợi nhuận kỳ vọng là 15% hoặc hơn.
 - Nắm giữ: Tổng lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 15%.
 - Bán: Tổng lợi nhuận kỳ vọng là -5% hoặc thấp hơn.
 - CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không cung cấp giá mục tiêu với cổ phiếu khuyến nghị Nắm giữ hoặc Bán.
- **Nguyên tắc đánh giá của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam với ngành trong 12 tháng tới**
 - Nâng tỷ trọng: Khuyến nghị tăng tỷ trọng của ngành trong danh mục so với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.
 - Trung lập: Khuyến nghị giữ tỷ trọng của ngành trong danh mục bằng với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.
 - Giảm tỷ trọng: Khuyến nghị giảm tỷ trọng của ngành trong danh mục so với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.
- **Xác nhận của chuyên viên phân tích**

Chúng tôi, chuyên viên phân tích thực hiện báo cáo này, xác nhận rằng báo cáo phản ánh chính xác quan điểm cá nhân của chúng tôi về công ty được phân tích trong báo cáo. Chúng tôi cũng xác nhận rằng chúng tôi đã, đang và sẽ không nhận được các khoản lợi ích cá nhân nào, liên quan đến khuyến nghị và quan điểm trong báo cáo, một cách trực tiếp hoặc gián tiếp.

Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyển bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2023 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.